

Vai trò của giảng viên đại học trong bối cảnh AI và đào tạo kỹ năng mềm

Phí Thị Thúy Nga¹

Ngày nhận bài: 07/8/2025 | Ngày gửi phản biện: 20/8/2025 | Ngày duyệt đăng: 28/8/2025

Tóm tắt: Bài viết phân tích những chuyển biến cốt lõi trong vai trò của giảng viên đại học khi AI đang phát triển mạnh mẽ và kỹ năng mềm ngày càng được coi trọng. Bài viết tập trung vào ba mục tiêu cụ thể. Thứ nhất, làm rõ những tác động đa chiều của AI đối với hoạt động giảng dạy và học tập tại các cơ sở giáo dục đại học. Thứ hai, phân tích và định hình lại vai trò mới của giảng viên, nhấn mạnh chức năng hướng dẫn, cố vấn và phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên. Cuối cùng, đề xuất các giải pháp đổi mới toàn diện về phương pháp giảng dạy, các chính sách hỗ trợ từ phía nhà trường và cơ chế đánh giá phù hợp với bối cảnh mới. Trên cơ sở đó, tác giả sẽ đề xuất những giải pháp thiết thực nhằm nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, giúp sinh viên có sự chuẩn bị tốt nhất cho thị trường lao động tương lai.

Từ khóa: Giảng viên đại học, AI, vai trò, kỹ năng mềm.

Mở đầu

Thế kỷ XXI chứng kiến một sự chuyển mình mạnh mẽ và sâu sắc của toàn cầu, với hai xu hướng chính đang định hình lại tương lai của thị trường lao động và giáo dục. Một mặt, trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence - AI) phát triển với tốc độ vũ bão, không chỉ thay thế các công việc lặp lại mà còn trở thành một công cụ hỗ trợ đắc lực trong mọi lĩnh vực. Mặt khác, trong bối cảnh đó, các kỹ năng mềm như tư duy phản biện, sáng tạo, khả năng giải quyết vấn đề, giao tiếp và hợp tác lại trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Đây là những năng lực cốt lõi giúp con người thích ứng và phát triển trong một thế giới đầy biến động, những năng lực mà AI khó có thể sao chép.

Sự giao thoa giữa hai xu hướng này đặt ra một câu hỏi lớn cho nền giáo dục đại học: Vai trò của giảng viên, vốn được coi là người truyền đạt kiến thức chính, sẽ thay đổi như thế nào? Liệu họ có bị AI thay thế, hay sẽ tìm thấy một vai trò mới, quan trọng hơn? Bài viết có mục đích soi chiếu vào những thách thức và cơ hội mà AI mang lại, từ đó xác định lại và nhấn mạnh vai trò cốt lõi của giảng viên đại học trong kỷ nguyên mới.

Mục tiêu của bài báo là phân tích những thách thức và cơ hội mà AI mang lại, từ đó xác định vai trò cốt lõi mới của giảng viên đại học, đặc biệt trong việc đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên, chuẩn bị cho họ một hành trang vững chắc để thành công trong tương lai.

1. Bối cảnh hiện nay: Thách thức và cơ hội đối với giáo dục đại học

Sự trỗi dậy mạnh mẽ của AI không chỉ là một bước tiến vượt bậc về công nghệ mà còn là một làn sóng thay đổi sâu rộng, tác động trực tiếp đến mọi khía cạnh của đời sống, trong đó có lĩnh vực giáo dục đại học. Làn sóng này mang đến cả những thách thức to lớn lẫn những cơ hội đột phá, đòi hỏi các cơ sở giáo dục, giảng viên và sinh viên phải chủ động thích ứng và đổi mới để không ngừng phát triển trong kỷ nguyên số.

¹ ThS., Bộ môn Phát triển kỹ năng, Học Viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

1.1. Thách thức từ AI và công nghệ đối với giáo dục đại học

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, sự trỗi dậy của AI đã vượt ra khỏi phạm vi công nghệ đơn thuần, trở thành một yếu tố định hình lại nhiều lĩnh vực, trong đó có giáo dục đại học. AI không chỉ là một công cụ hỗ trợ mà còn là một động lực mạnh mẽ, tạo ra những thay đổi căn bản trong cách thức giảng dạy, học tập và nghiên cứu. Sự xuất hiện của AI đặt ra cả những thách thức chưa từng có và mở ra những cơ hội phát triển vượt bậc, buộc các trường đại học phải xem xét lại mô hình hoạt động, chương trình đào tạo và vai trò của mình trong xã hội.

Một trong những thách thức lớn nhất mà AI mang lại cho giáo dục đại học là khả năng thay thế một số chức năng giảng dạy truyền thống. Các hệ thống AI, đặc biệt là AI tạo sinh (Generative AI), có thể dễ dàng truyền đạt kiến thức cơ bản, chấm điểm các bài trắc nghiệm hay bài tập có đáp án cụ thể, và thậm chí là trả lời các câu hỏi thường gặp của sinh viên một cách nhanh chóng và chính xác. Điều này đặt ra một câu hỏi cốt lõi về giá trị của vai trò “người truyền đạt thông tin” của giảng viên. Nếu sinh viên có thể dễ dàng tìm thấy kiến thức trên mạng hoặc thông qua các công cụ AI, thì vai trò của giảng viên cần phải tiến hóa từ người cung cấp thông tin sang người hướng dẫn, cố vấn và truyền cảm hứng.

Hơn nữa, sự phụ thuộc của sinh viên vào AI để giải quyết bài tập đang trở thành một vấn đề đáng lo ngại. Thay vì tự mình tư duy phản biện, phân tích và giải quyết vấn đề, một bộ phận sinh viên có xu hướng sử dụng AI như một “lối tắt” để hoàn thành bài tập, dẫn đến việc giảm khả năng tư duy độc lập, nghiên cứu sâu và phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề. Thách thức này đòi hỏi giảng viên phải thiết kế các bài tập và phương pháp đánh giá sáng tạo hơn, tập trung vào việc phát triển tư duy bậc cao, khả năng tổng hợp, phân tích và áp dụng kiến thức vào các tình huống thực tế, vượt ra ngoài khả năng xử lý của các công cụ AI đơn thuần.

Cuối cùng, tốc độ phát triển nhanh chóng của công nghệ đặt ra áp lực lớn cho giảng viên. Để duy trì sự phù hợp và hiệu quả trong giảng dạy, giảng viên không thể chỉ dừng lại ở kiến thức đã học. Họ phải liên tục cập nhật công nghệ mới, học cách tích hợp AI vào giảng dạy, và không ngừng đổi mới phương pháp để theo kịp sự thay đổi của thời đại. Nếu không, họ có nguy cơ bị lỗi thời so với chính sinh viên của mình, những người thường xuyên tiếp xúc và thành thạo các công cụ công nghệ mới.

1.2. Cơ hội từ AI và công nghệ

Bên cạnh những thách thức, AI cũng mở ra nhiều cơ hội to lớn và tiềm năng cho giáo dục đại học. Thay vì xem AI là đối thủ, giảng viên có thể sử dụng nó như một đối tác đắc lực để nâng cao hiệu quả giảng dạy và học tập. Các hệ thống AI có thể giúp cá nhân hóa lộ trình học tập cho từng sinh viên, cung cấp phản hồi tức thì về các bài tập cơ bản, và phân tích dữ liệu học tập để giảng viên hiểu rõ hơn về điểm mạnh, điểm yếu, cũng như phong cách học tập của từng cá nhân. Điều này cho phép giảng viên tập trung vào những hoạt động có giá trị cao hơn, như phát triển tư duy phản biện, kỹ năng giải quyết vấn đề phức tạp, và khả năng sáng tạo.

Với sự hỗ trợ của AI trong việc tự động hóa các công việc lặp lại và tốn thời gian (như chấm điểm, quản lý hồ sơ, hay trả lời các câu hỏi thường gặp), giảng viên có thêm thời gian quý báu để đảm nhận vai trò hướng dẫn, cố vấn và truyền cảm hứng. Thay vì chỉ giảng bài trên lớp, họ có thể dành thời gian để tổ chức các dự án thực tế, thảo luận chuyên sâu, cố vấn nghề nghiệp, và xây dựng mối quan hệ chặt chẽ hơn với sinh viên. Vai trò mới này giúp giảng viên trở thành người đồng hành, người truyền cảm hứng và giúp sinh viên phát triển toàn diện, không chỉ về kiến thức mà còn về kỹ năng và thái độ.

Hơn nữa, sự phát triển không ngừng của AI cũng mở ra các lĩnh vực đào tạo hoàn toàn mới, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động tương lai. Các ngành như Khoa học dữ liệu, Học máy, Trí tuệ Nhân tạo ứng dụng, hay Đạo đức AI đang trở thành những lĩnh vực nóng bỏng, thu hút sự quan tâm của đông đảo

sinh viên và doanh nghiệp. Giảng viên có cơ hội tiên phong trong các lĩnh vực này, thiết kế các chương trình học mới, và đào tạo ra một thế hệ chuyên gia sẵn sàng đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động đầy biến động trong kỷ nguyên số.

1.3. Sự thay đổi trong yêu cầu của thị trường lao động

Động lực chính thúc đẩy sự thay đổi trong giáo dục đại học, đặc biệt là trong bối cảnh AI phát triển, chính là sự chuyển dịch mạnh mẽ của thị trường lao động. AI và tự động hóa đang dần thay thế những công việc mang tính lặp lại, kỹ thuật và có thể dự đoán được. Các công việc như nhập liệu, phân tích dữ liệu cơ bản, hay một số tác vụ trong dịch vụ khách hàng có thể sẽ được tự động hóa hoàn toàn trong tương lai gần, giải phóng con người khỏi những công việc nhàm chán và đơn điệu.

Trong bối cảnh đó, thị trường lao động ngày càng coi trọng những kỹ năng mà AI khó có thể thay thế hoặc mô phỏng một cách hoàn hảo. Theo báo cáo “Tương lai của việc làm” (Future of Jobs Report) của Diễn đàn Kinh tế Thế giới (World Economic Forum), các kỹ năng được săn đón nhất trong thập kỷ tới bao gồm tư duy phản biện, sáng tạo, giải quyết vấn đề phức tạp, khả năng tự học, và trí tuệ cảm xúc. Đây là những kỹ năng mang tính con người sâu sắc, đòi hỏi sự kết hợp giữa kiến thức, kinh nghiệm, đạo đức và khả năng tương tác xã hội, mà các công cụ AI hiện tại chưa thể mô phỏng một cách hoàn hảo. Do đó, giáo dục đại học cần dịch chuyển trọng tâm để trang bị cho sinh viên những hành trang này, giúp họ không chỉ tồn tại mà còn thành công và phát triển bền vững trong kỷ nguyên số, nơi mà sự hợp tác giữa con người và AI sẽ là chìa khóa thành công.

2. Vai trò mới của giảng viên đại học trong kỷ nguyên số

Khi công nghệ thay thế các công việc lặp lại và kiến thức trở nên dễ tiếp cận hơn bao giờ hết, vai trò của giảng viên đại học cũng cần thay đổi để thích ứng. Thay vì là trung tâm của việc truyền đạt thông tin, giảng viên cần trở thành người định hướng, người hỗ trợ sinh viên phát triển toàn diện, đặc biệt là trong việc rèn luyện các kỹ năng mềm quan trọng.

2.1. Từ người truyền đạt kiến thức đến người hướng dẫn và cố vấn

Trong kỷ nguyên số, kiến thức không còn là tài sản độc quyền của giảng viên mà có thể dễ dàng tìm thấy ở bất cứ đâu. Do đó, vai trò của giảng viên không còn đơn thuần là người đứng trên bục giảng để cung cấp kiến thức. Giờ đây, họ phải trở thành người hướng dẫn (mentor) và người cố vấn (coach), những người dẫn dắt sinh viên trên con đường học tập và phát triển cá nhân.

Người hướng dẫn (Mentor): Trong bối cảnh nguồn thông tin bùng nổ, việc học không còn là quá trình tiếp thu một chiều. Giảng viên cần giúp sinh viên học cách tìm kiếm, đánh giá và sử dụng thông tin một cách hiệu quả và có trách nhiệm. Chẳng hạn, trong một lớp học về báo chí, thay vì chỉ dạy lý thuyết, giảng viên có thể hướng dẫn sinh viên cách xác minh thông tin từ các nguồn trực tuyến, phân biệt tin giả và tin thật bằng cách sử dụng các công cụ kiểm tra độ tin cậy. Đây chính là việc dạy “cách học” (learning to learn), một kỹ năng sống còn trong thế giới luôn thay đổi.

Người cố vấn (Coach): Giảng viên đóng vai trò như một người dẫn đường, giúp sinh viên định hướng con đường phát triển nghề nghiệp. Thông qua các buổi trò chuyện cá nhân, giảng viên giúp sinh viên khám phá tiềm năng, xác định đam mê và xây dựng lộ trình học tập phù hợp với mục tiêu cá nhân. Ví dụ, một giảng viên trong ngành công nghệ thông tin có thể trò chuyện với sinh viên để hiểu rõ hơn về sở thích của họ, từ đó gợi ý các môn học tự chọn, dự án thực tế hoặc các chứng chỉ cần thiết để phát triển theo hướng lập trình web hay trí tuệ nhân tạo.

2.2. Trọng tâm vào đào tạo kỹ năng mềm

Kỹ năng mềm là “chìa khóa” để sinh viên có thể thành công trong tương lai, và giảng viên chính là người chịu trách nhiệm chính trong việc đào tạo những kỹ năng này.

Kỹ năng mềm không phải là môn học riêng lẻ, mà cần được lồng ghép một cách tự nhiên vào các môn học chuyên ngành. Một giảng viên có thể thiết kế các bài tập nhóm yêu cầu sinh viên phải cùng nhau giải quyết một vấn đề, từ đó rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp và đàm phán. Hay một bài thuyết trình trước lớp không chỉ để kiểm tra kiến thức, mà còn là cơ hội để sinh viên rèn luyện sự tự tin, khả năng diễn đạt và quản lý thời gian.

Học đi đôi với thực hành. Giảng viên có thể tổ chức các dự án thực tế (project-based learning), hoạt động ngoại khóa hoặc mô phỏng tình huống để sinh viên được “va chạm” với các vấn đề thực tế. Chẳng hạn, trong một lớp học marketing, giảng viên có thể yêu cầu sinh viên lên kế hoạch quảng bá sản phẩm cho một doanh nghiệp giả định. Quá trình này giúp sinh viên phát triển tư duy phản biện, kỹ năng giải quyết vấn đề và sự sáng tạo một cách hiệu quả.

Một trong những cách hiệu quả nhất để truyền đạt kỹ năng mềm là thông qua việc làm gương. Giảng viên cần thể hiện tư duy đổi mới, thái độ học tập suốt đời và kỹ năng làm việc chuyên nghiệp của bản thân. Khi giảng viên luôn tìm tòi, cập nhật kiến thức mới và ứng xử khéo léo trong mọi tình huống, sinh viên sẽ học hỏi và được truyền cảm hứng để tự hoàn thiện bản thân.

2.3. Khai thác AI như một đối tác

Thay vì né tránh, giảng viên cần chủ động khai thác AI như một công cụ hỗ trợ và một đối tác trong quá trình giảng dạy.

Giảng viên cần hướng dẫn sinh viên cách sử dụng AI như một công cụ hỗ trợ tư duy, sáng tạo thay vì phụ thuộc hoàn toàn vào nó. Ví dụ, thay vì dùng AI để viết toàn bộ một bài luận, giảng viên có thể hướng dẫn sinh viên sử dụng AI để tìm kiếm thông tin, tổng hợp ý tưởng, hoặc kiểm tra ngữ pháp. Mục đích là để AI trở thành một trợ lý, giúp sinh viên làm việc hiệu quả hơn, chứ không phải thay thế tư duy của họ.

Để khuyến khích sinh viên tư duy độc lập, giảng viên cần thiết kế các bài tập không thể giải quyết đơn giản bằng các công cụ AI. Các bài tập này có thể đòi hỏi sự phân tích sâu sắc, đưa ra ý kiến cá nhân dựa trên kinh nghiệm thực tế, hoặc yêu cầu giải quyết các vấn đề phức tạp đòi hỏi sự kết hợp của nhiều nguồn thông tin và kỹ năng. Điều này buộc sinh viên phải vận dụng kiến thức và khả năng của bản thân, từ đó nâng cao giá trị của công việc họ thực hiện.

3. Giải pháp và khuyến nghị

Để thành công trong kỷ nguyên số, việc thay đổi vai trò của giảng viên đại học không thể là nỗ lực đơn lẻ. Điều này đòi hỏi sự đồng lòng và hành động từ ba bên liên quan chính: bản thân giảng viên, trường đại học và sinh viên.

3.1. Đối với bản thân giảng viên

Giảng viên là chủ thể chính của sự thay đổi, là người trực tiếp định hình tương lai của sinh viên. Vì vậy, việc tự nâng cao năng lực là một yêu cầu tất yếu và vô cùng cần thiết.

Giảng viên không thể chỉ giảng dạy về công nghệ mà không hiểu rõ về nó. Việc tự học và trau dồi kiến thức về AI, các công cụ công nghệ mới là bước đi đầu tiên và quan trọng nhất. Giảng viên cần chủ

động tham gia các khóa học trực tuyến về ứng dụng AI trong giáo dục, thử nghiệm các công cụ AI để tạo bài giảng tương tác, hay sử dụng các nền tảng quản lý học tập (LMS) để tối ưu hóa việc tổ chức và tương tác với sinh viên. Việc làm chủ công nghệ giúp giảng viên không chỉ giảng dạy hiệu quả hơn mà còn trở thành hình mẫu về tư duy học tập suốt đời cho sinh viên.

Giảng viên cần chuyển từ phương pháp truyền thống lấy người dạy làm trung tâm sang các phương pháp giảng dạy tích cực, lấy sinh viên làm chủ thể của quá trình học. Việc áp dụng các mô hình như dạy học dự án (Project-Based Learning), nơi sinh viên tự mình giải quyết một vấn đề thực tế, không chỉ giúp củng cố kiến thức chuyên môn mà còn rèn luyện tư duy phản biện, kỹ năng làm việc nhóm và giải quyết vấn đề. Hay mô hình học tập đảo ngược (Flipped Classroom), cho phép sinh viên tự học lý thuyết ở nhà và dành thời gian trên lớp để thảo luận, giải đáp thắc mắc và thực hành, giúp tối ưu hóa thời gian tương tác với giảng viên và tạo ra một môi trường học tập năng động hơn.

Để kiến thức giảng dạy không bị lạc hậu, giảng viên cần chủ động hợp tác với các doanh nghiệp và chuyên gia trong ngành. Việc tham gia vào các hội thảo, dự án tư vấn, hoặc mời các chuyên gia khách mời đến giảng dạy giúp giảng viên cập nhật những yêu cầu mới nhất của thị trường lao động. Điều này cho phép họ điều chỉnh nội dung bài giảng và thiết kế các dự án thực tế phù hợp với nhu cầu của xã hội, từ đó nâng cao giá trị và tính ứng dụng của chương trình đào tạo.

3.2. Đối với các trường đại học

Sự thay đổi của giảng viên cần có sự hỗ trợ mạnh mẽ từ phía nhà trường, một hệ thống chính sách và cơ sở vật chất đồng bộ để tạo ra môi trường thuận lợi.

Các trường đại học cần trang bị đầy đủ các công cụ và nền tảng hỗ trợ giảng dạy tích hợp AI. Điều này có thể bao gồm việc cung cấp phần mềm quản lý học tập thông minh, hệ thống kiểm tra đạo văn bằng AI, hoặc các phòng lab thực hành với công nghệ tiên tiến để sinh viên và giảng viên có thể làm việc hiệu quả. Việc đầu tư này không chỉ giúp nâng cao chất lượng giảng dạy mà còn thu hút được những sinh viên và giảng viên giỏi.

Nhà trường cần tổ chức các khóa học, hội thảo định kỳ để nâng cao năng lực sư phạm và kỹ năng số cho giảng viên. Các chương trình đào tạo này không chỉ nên tập trung vào việc sử dụng công cụ, mà còn đào sâu vào phương pháp luận và tư duy sư phạm trong kỷ nguyên số. Đây là khoản đầu tư dài hạn vào đội ngũ giảng viên, đảm bảo họ luôn sẵn sàng trước những thay đổi của giáo dục và công nghệ.

Xây dựng một cơ chế đánh giá giảng viên linh hoạt và toàn diện hơn là điều cần thiết. Thay vì chỉ dựa vào số lượng bài báo khoa học hay điểm thi của sinh viên, cơ chế này cần xem xét cả hiệu quả trong việc đào tạo kỹ năng mềm, khả năng đổi mới phương pháp giảng dạy và mức độ tương tác, cố vấn với sinh viên. Đồng thời, cần có các chính sách khuyến khích, khen thưởng đối với những giảng viên tiên phong trong việc đổi mới, tạo động lực để toàn bộ đội ngũ cùng phát triển.

3.3. Đối với sinh viên

Sự thay đổi không thể thành công nếu thiếu đi sự chủ động của chính sinh viên. Họ cần nhận thức được trách nhiệm của mình trong quá trình học tập và phát triển bản thân.

Sinh viên cần rèn luyện tinh thần tự học, không ngừng tò mò và khám phá. Họ cần học cách tận dụng các nguồn tài nguyên số, bao gồm cả AI, để tự nâng cao kiến thức và kỹ năng. Thay vì thụ động chờ đợi kiến thức, sinh viên cần chủ động tìm kiếm, phân tích và tổng hợp thông tin, từ đó xây dựng nền tảng kiến thức vững chắc cho bản thân.

Luôn sẵn sàng đổi mới và thích ứng với sự thay đổi của công nghệ và thị trường lao động. Nắm bắt cơ hội để tham gia vào các dự án, hoạt động ngoại khóa, xây dựng mạng lưới quan hệ và học hỏi từ những người xung quanh. Một thái độ cầu tiến và khả năng thích ứng linh hoạt sẽ là chìa khóa giúp sinh viên thành công trong một thế giới đầy biến động.

Kết luận

Trong bối cảnh trí tuệ nhân tạo đang định hình lại giáo dục và thị trường lao động, vai trò của giảng viên đại học đang trải qua một sự chuyển đổi mang tính sống còn. Sự phát triển mạnh mẽ của AI đã khiến cho việc truyền đạt kiến thức đơn thuần không còn là trọng tâm. Sinh viên ngày nay có thể dễ dàng tiếp cận nguồn thông tin khổng lồ và các công cụ học tập tiên tiến. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc định hình lại vai trò của người giảng viên. Vai trò của người giảng viên không còn là người truyền đạt kiến thức mà đã và đang dịch chuyển sang vai trò của một người hướng dẫn (mentor), một người cố vấn (coach) và một người truyền cảm hứng (inspirer). Họ là những người dẫn dắt, đồng hành và khơi gợi tiềm năng, giúp sinh viên phát triển toàn diện trong một thế giới đầy biến động.

Dù công nghệ có phát triển đến đâu, có thể làm thay thế nhiều tác vụ, nhưng vai trò cốt lõi của giảng viên trong việc định hình tư duy, phát triển đạo đức nghề nghiệp và rèn luyện những kỹ năng mềm của sinh viên vẫn là không thể thay thế. Yếu tố con người chính là điểm khác biệt cốt lõi và là giá trị vĩnh cửu của giáo dục. Bởi vì, sự tương tác trực tiếp giữa người với người, sự đồng cảm và khả năng truyền cảm hứng của giảng viên chính là những yếu tố mà AI chưa thể sao chép. Sự tương tác này không chỉ là quá trình truyền đạt thông tin mà còn là sự trao đổi năng lượng, cảm xúc và kinh nghiệm, giúp sinh viên phát triển nhân cách, đạo đức và trí tuệ cảm xúc, tạo nên một nền tảng vững chắc để họ trở thành những công dân và chuyên gia có trách nhiệm trong tương lai.

Để đổi mới và phát triển trong bối cảnh mới, việc thay đổi vai trò của giảng viên đại học không thể là nỗ lực đơn lẻ. Nó đòi hỏi một sự hợp tác chặt chẽ và đồng lòng từ ba bên liên quan chính: giảng viên, các trường đại học và chính sinh viên. Mỗi bên đều có một vai trò và trách nhiệm cụ thể trong việc xây dựng một môi trường học tập hiệu quả. Giảng viên cần không ngừng nâng cao năng lực và đổi mới phương pháp để trở thành người hướng dẫn thực thụ. Các trường đại học cần tạo ra một môi trường thuận lợi bằng cách đầu tư vào cơ sở hạ tầng công nghệ và xây dựng chính sách hỗ trợ phù hợp. Sinh viên cần nhận thức được vai trò chủ động của mình trong quá trình học tập, rèn luyện tinh thần tự học và khả năng thích ứng. Chỉ khi giảng viên, nhà trường và sinh viên cùng nhau hành động, chúng ta mới có thể xây dựng một thể hệ nhân lực toàn diện, được trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng mềm và bản lĩnh để tự tin bước vào một tương lai đầy biến động. Đây không chỉ là một sự thay đổi về phương pháp giảng dạy mà còn là một cuộc cách mạng về tư duy và nhận thức.

Tài liệu tham khảo

1. FPT Education (2023). *FPT Education và ứng dụng AI trong đào tạo*
2. Navigos Group (2022). *Báo cáo Tuyển dụng & Kỹ năng mềm tại Việt Nam*
3. Deloitte (2023). *Global Human Capital Trends 2023*
4. McKinsey & Company (2023). *The State of AI in 2023: Generative AI's Breakout Year.*
5. UNESCO (2021). *AI and Education: Guidance for Policy-makers.*
6. World Economic Forum (2020). *The Future of Jobs Report.*
7. World Economic Forum (2023). *Future of Jobs Report 2023*